

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

Số: 2056 /TCT-KK

V/v chính sách thuế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2015.

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Đồng Tháp

Trả lời công văn số 468/CT-KTT ngày 27/03/2015 của Cục Thuế tỉnh Đồng Tháp hỏi về vướng mắc trong việc giải quyết hoàn thuế và kiểm tra hồ sơ quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) tại cơ quan thuế, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Khoản 18 Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 sửa đổi, bổ sung Điều 60 của Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11:

"*2. Đối với hồ sơ thuộc diện hoàn thuế trước, kiểm tra sau thì chậm nhất là sáu ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hoàn thuế, cơ quan quản lý thuế phải quyết định hoàn thuế theo đề nghị của người nộp thuế; trường hợp không đáp ứng điều kiện hoàn thuế trước, kiểm tra sau thì thông báo bằng văn bản cho người nộp thuế về việc chuyển hồ sơ sang diện kiểm tra trước, hoàn thuế sau hoặc thông báo lý do không hoàn thuế.*

4. Đối với hồ sơ thuộc diện kiểm tra trước, hoàn thuế sau thì chậm nhất là bốn mươi ngày, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hoàn thuế, cơ quan quản lý thuế phải quyết định hoàn thuế hoặc thông báo bằng văn bản cho người nộp thuế lý do không hoàn thuế."

- Khoản 1 Điều 5 Luật số 71/2014/QH13 sửa đổi, bổ sung các khoản 1, khoản 1a và khoản 6 Điều 31 của Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2012/QH13:

"*1. Hồ sơ khai thuế đối với loại thuế khai và nộp theo tháng là Tờ khai thuế tháng;*

1a. Hồ sơ khai thuế đối với thuế khai và nộp theo quý là Tờ khai thuế quý;".

- Điều 60 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn kiểm tra hồ sơ khai thuế tại trụ sở cơ quan thuế.

- Điều 5 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp

Căn cứ quy định nêu trên thì:

- Về xử lý hồ sơ hoàn thuế: Kể từ ngày 01/01/2015 khi gửi hồ sơ khai thuế GTGT cho cơ quan thuế thì người nộp thuế không phải gửi Bảng kê hàng hóa dịch vụ bán ra, mua vào. Vì vậy, khi nhận được hồ sơ hoàn thuế của người nộp thuế gửi

đến, cơ quan thuế thực hiện phân loại hồ sơ hoàn thuế thuộc diện hoàn thuế trước, kiểm tra sau hoặc kiểm tra trước, hoàn thuế sau theo quy định.

+ Đối với hồ sơ thuộc diện hoàn thuế trước, kiểm tra sau; cơ quan Thuế đối chiếu, xác minh các hóa đơn bán hàng có liên quan của người nộp thuế hiện có trong cơ sở dữ liệu của cơ quan Thuế và các cơ quan liên quan (nếu có) để làm căn cứ giải quyết hồ sơ hoàn thuế.

Trường hợp trong quá trình giải quyết hồ sơ hoàn, cơ quan Thuế có nghi vấn số thuế đề nghị hoàn thì lập thông báo đề nghị người nộp thuế giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu hoặc chuyển hồ sơ sang diện kiểm tra trước, hoàn thuế sau; trường hợp có nghi vấn liên quan đến văn bản của cơ quan quản lý nhà nước khác thì cơ quan Thuế có văn bản đề nghị cơ quan quản lý nhà nước có liên quan cung cấp thêm thông tin, không đề nghị người nộp thuế cung cấp.

+ Đối với hồ sơ kiểm tra trước, hoàn thuế sau; cơ quan Thuế thực hiện các biện pháp nghiệp vụ kiểm tra thuế để xác định rõ số thuế được hoàn bao gồm cả biện pháp xác minh hóa đơn.

- Về kiểm tra doanh thu tính thuế TNDN năm 2014: Tổng cục Thuế nhất trí với đề xuất của Cục Thuế tỉnh Đồng Tháp tại công văn số 468/CT-KTT nêu trên, theo đó đối với doanh thu tính thuế TNDN năm 2014 thì doanh nghiệp tự kê khai và tự chịu trách nhiệm về số liệu kê khai, trường hợp sau này khi kiểm tra tại trụ sở doanh nghiệp nếu phát hiện vi phạm thì xử lý theo quy định.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế tỉnh Đồng Tháp được biết và và hướng dẫn đơn vị thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ: CS, PC, Vụ TVQT (TCT);
- Lưu: VT, KK (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Đại Trí